TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 254 /2017/QĐST-HNGĐ	*Tp Kon Tum, ngày 17 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 493/2017/TLST-HNGĐ ngày 31/10/2017 của người yêu cầu:

-Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Làng K, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

- Anh Trịnh Quang T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Đường L, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57,58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải ngày 09 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Trịnh Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về nuôi con chung***:

Chị Nguyễn Thị Tuyết N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Trịnh Quang T, sinh ngày 02/02/2010 đến khi con 18 tuổi.

Anh Trịnh Quang T cấp dưỡng nuôi con Trịnh Quang T, sinh ngày 02/02/2010 mỗi tháng 1.000.000 đ *(Một triệu đồng)*, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 11/2017 đến khi con 18 tuổi.

Anh Trịnh Quang T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về Lệ phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Trịnh Quang T chịu lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000920 ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Trịnh Quang T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Các đương sự;
- Nơi thực hiện việc ĐK kết hôn;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Đã ký
Phạm Thị Thúy